TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 05 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lệ

Ông Nguyễn Hồng Thông

Thư ký phiên toà: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 100/2023/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Sỹ N; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1995, tại huyện D, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Phạm T. Họ và tên mẹ: Phan Thị L; anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Phương T1 (Đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2016.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Hữu H, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Trú tại: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng:

- Anh Hồ Văn T2, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Anh Cao Đăng T3, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: K, thị trấn D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 18/9/2022, anh Hồ Văn T2, sinh năm 1991, trú tại thôn E, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, điều khiển xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu Howo, BKS 37H - 031.46 kéo theo rơ mooc 37R - 035.80, chở trên xe anh Lê Hữu H, sinh năm 1982, trú tại phường Q, thị xã H, đi từ thị trấn Đ, huyện Đ xuống xã D, huyện D theo đường Q. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Hồ Văn T2 điều khiển xe vượt lên xe mô tô BKS 37F2-777.56 do Phạm Sỹ N điều khiển đang đi cùng chiều. Cho rằng Hồ Văn T2 đã vượt xe ép mình làm N có khả năng bị tại nạn nên N bức xúc đã điều khiển xe mô tô vượt lên trước đầu xe ô tô của T2 và vẫy tay yêu cầu T2 dừng xe để nói chuyện, nhưng T2 không dừng mà điều khiển xe đi tiếp. Thấy vậy, Phạm Sỹ N điều khiển xe mô tô đuổi theo đến đoạn đường K+10m Quốc lộ G thuộc xã D, huyện D thì lấy đá bên đường ném vào đầu xe ô tô làm cánh cửa đầu xe bên trái bị móm lõm. Hồ Văn T2 tiếp tục điều khiển xe đi, không dừng lại nên Phạm Sỹ N tiếp tục đuổi theo đến đoạn đường Km 2 +10m Quốc lộ G thuộc xã D, huyện D lấy đá ven đường ném vào đầu xe làm tấm nhựa xung quanh đèn phía trước bên trái bị vỡ. Hồ Văn T2 tiếp tục điều khiển xe chạy. Thấy vậy, N điều khiển xe mô tô đi đến ngã tư thị trấn D, huyện D

(nơi có đèn tín hiệu giao thông) đứng chờ. Khi xe ô tô của Hồ Văn T2 đến ngã tư thị trấn D thì dừng lại do có tín hiệu đèn đỏ. Phạm Sỹ N đi đến đầu xe vẫy tay yêu cầu T2 xuống xe nói chuyện nhưng T2 không xuống. Khi có tín hiệu đèn xanh, Hồ Văn T2 tiếp tục cho xe chạy hướng vào thành phố V. Ninh bức xúc nhặt một viên đá bên đường ném vào kính chắn gió phía trước làm kính chắn gió bị vỡ. Sau đó, Hồ Văn T2 điều khiển xe ô tô đi đến khu vực công viên thị trấn D thì dừng lại. Phạm Sỹ N tiếp tục yêu cầu T2 xuống xe nói chuyện nhưng T2 không xuống nên N bỏ về nhà ngủ. Ngày 19/9/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Phạm Sỹ N đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D, tỉnh Nghệ An kết luận:

- Kính chắn gió phía trước đầu kéo có một vùng nứt vỡ kính hình tia lan rộng từ trung tâm dấu vết ra xung quanh, kích thước toàn bộ là 160 cm x 90 cm, giá 3.150.000 đồng (bị hư hỏng, thay mới).

- Tấm nhựa xung quanh đèn chiếu sáng phía trước bên trái của đầu kéo gãy vỡ rời khỏi xe, giá 400.000 đồng (bị hư hỏng, thay mới).

- Trên cánh cửa bên trái đầu xe kéo có một vùng trượt xước sơn, móm lõm kích thước 03 cm x 03 cm, giá 400.000 đồng (sửa chữa, khắc phục)

- Tiền công: 500.000 đồng.

- Tổng: 4.450.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 227/CT-VKSDC ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Phạm Sỹ N về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Sỹ N từ 06 tháng đến 09

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Sỹ N đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Hữu H số tiền 12.000.000 đồng, anh H không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Sỹ N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Sỹ N không tranh luận gì về tội danh và hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện D, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt của bị hại và những người làm chứng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa cho họ; người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, mặt khác lời khai của họ đã đầy đủ tại hồ sơ, bị hại đã được bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử; do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng.

[3]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng vật chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào sáng ngày 18/9/2022, từ đoạn đường Quốc lộ 7A, đoạn qua xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đến đoạn đường Q thuộc thị trấn D, huyện D; do mâu thuẫn trong khi tham gia giao thông nên bị cáo Phạm Sỹ N đã có hành vi ba lần dùng đá ném vào đầu xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu Howo, BKS 37H - 031.46 kéo theo rơ mooc 37R - 035.80 của anh Lê Hữu H, do anh Hồ Văn T2 điều khiển. Hậu quả, xe ô tô bị hư hỏng, thiệt hại 4.450.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm năm nghìn đồng). Như vậy, hành vi thực hiện của bị cáo Phạm Sỹ N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi thực hiện của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nói riêng và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội nói chung. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện đến cùng, điều đó chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy, cần phải lên một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Sỹ N thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an để đầu thú; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu và thộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy chưa nhất thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để quyết định cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình; đồng thời tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; biên bản xác minh điều kiện kinh tế đối với bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa; thì bị cáo làm công việc kinh doanh tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Sỹ N đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Hữu H số tiền 12.000.000 đồng, anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với các viên đá mà Phạm Sỹ N sử dụng để ném vào xe ô tô, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã truy tìm nhưng không xác định được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Sỹ N phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Sỹ N 08 (T4) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/05/2023).

Giao bị cáo Phạm Sỹ N cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã (phường) khi có yêu cầu. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội

mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Sỹ N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Bị cáo; bị hại;
- Sơ tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Danh Hùng